

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
NĂM BẢY BẢY

Số: 138/CV-TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy
 - Mã chứng khoán: NBB
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Carina Plaza, 1648 Võ Văn Kiệt, Phường 16, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại liên hệ: (08) 62 577 577
 - Fax: (08) 62 577 755
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2023.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/07/2023 tại đường dẫn: <http://www.nbb.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NSHC.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Bá Lân

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng Năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂM BẢY BẢY
- Địa chỉ trụ sở chính : Tòa nhà Carina Plaza, 1648 Võ Văn Kiệt, Phường 16, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 028.62577577 Fax: 028.62577755 Email: nbb@nbb.com.vn
- Vốn điều lệ : 1.004.756.560.000 đồng
- Mã chứng khoán : NBB
- Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Trong 6 tháng năm 2023, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2022 – lần thứ hai tổ chức vào ngày 24/05/2023 đã thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 01 | 51/NQ-ĐHĐCĐ | 24/05/2022 | <ol style="list-style-type: none">Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động SXKD 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023.Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty năm 2022.Thông qua báo cáo về tình hình quản trị Công ty năm 2022.Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo kết quả kiểm toán.Thông qua báo cáo tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, sử dụng lợi nhuận và thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023.Chọn Công ty TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ (iCPA) là đơn vị thực hiện việc kiểm toán cho năm tài chính 2023.Thông qua việc chuyển văn phòng trụ sở chính Công ty CPĐT Năm Bảy Bảy về Tòa nhà CII Tower, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.Thông qua chủ trương hủy chi trả cổ tức 15% của năm 2022 theo Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 phê duyệt.Thông qua chủ trương hủy bỏ phương án chào bán quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2022 thông qua tại Nghị quyết số 98/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/11/2022. |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|---------|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |

| | | | | |
|---|-----------------------|---|------------|------------|
| 1 | Ông Lưu Hải Ca | Chủ tịch HĐQT - TV HĐQT không điều hành | 12/05/2020 | |
| 2 | Ông Lê Quốc Bình | Phó Chủ tịch HĐQT thường trực - TV HĐQT không điều hành | 30/07/2020 | |
| 3 | Bà Nguyễn Quỳnh Hương | TV HĐQT không điều hành | 12/05/2020 | |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Chính | TV HĐQT độc lập | 12/05/2020 | |
| 5 | Ông Phạm Thanh Vũ | TV HĐQT độc lập | 14/12/2021 | |
| 6 | Ông Nguyễn Bá Lân | Nguyên TV HĐQT độc lập | 12/05/2020 | 23/04/2021 |
| | | TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | 14/12/2021 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp TV HĐQT tham dự (Họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản) | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------------|--|-------------------|---|
| 1 | Ông Lưu Hải Ca | 18/18 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Quốc Bình | 18/18 | 100% | |
| 3 | Bà Nguyễn Quỳnh Hương | 18/18 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Chính | 18/18 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Bá Lân | 18/18 | 100% | |
| 6 | Ông Phạm Thanh Vũ | 17/18 | 94% | Vắng mặt 01 (một) cuộc họp do đi công tác |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện thường xuyên, sâu sát thông qua việc quản trị điều hành trực tiếp của Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT khác như sau:

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan triển khai tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 – lần thứ hai ngày 24/05/2022.
- Tổ chức các cuộc họp để bàn bạc, thống nhất các chủ trương thuộc quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan thực thi các chủ trương theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 04/NQ-HĐQT | 09/01/2023 | Nghị quyết V/v thống nhất điều chỉnh nội dung Nghị quyết số 74/NQ-HĐQT | 6/6 |
| 2 | 08/NQ-HĐQT | 08/02/2023 | Nghị quyết V/v Ý kiến về việc chào mua công khai cổ phần NBB của Công ty CEE | 2/2 |
| 3 | 15/NQ-HĐQT | 08/03/2023 | Nghị quyết V/v thế chấp tài sản cho Khoản Vay tại Ngân Hàng TMCP Phát Triển TP Hồ Chí Minh. | 5/5 |
| 4 | 17/NQ-HĐQT | 10/03/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua việc triển khai phương án chi tiết chào bán quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu | 6/6 |
| 5 | 18/NQ-HĐQT | 10/03/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng | 6/6 |
| 6 | 19/NQ-HĐQT | 10/03/2023 | Nghị quyết V/v thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 | 6/6 |

| | | | | |
|----|------------|------------|--|-----|
| 7 | 20/NQ-HĐQT | 15/03/2023 | Nghị quyết V/v thông qua việc ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII | 2/2 |
| 8 | 21/NQ-HĐQT | 15/03/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua nội dung về phương án kinh doanh Dự án Khu dân cư Sơn Tịnh – Tỉnh Quảng Ngãi | 6/6 |
| 9 | 22/NQ-HĐQT | 15/03/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua một số nội dung về việc triển khai Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp kết hợp Khu dân cư De Lagi | 6/6 |
| 10 | 24/NQ-HĐQT | 17/03/2023 | Nghị quyết V/v thế chấp tài sản của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Năm Bảy Bảy để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân Hàng TMCP Phát Triển TP.HCM | 2/2 |
| 11 | 28/NQ-HĐQT | 21/03/2023 | Nghị quyết V/v Ký kết hợp đồng Hợp tác đầu tư với Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm | 5/5 |
| 12 | 32/NQ-HĐQT | 29/03/2023 | Nghị quyết V/v Ý kiến về việc chào mua công khai cổ phần NBB của Công ty CEE | 2/2 |
| 13 | 33/NQ-HĐQT | 04/04/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 | 6/6 |
| 14 | 39/NQ-HĐQT | 28/04/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 – lần thứ hai | 6/6 |
| 15 | 43/NQ-HĐQT | 09/05/2023 | Quyết định V/v miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy tại Bình Thuận đối với Ông Nguyễn Bá Lân | 5/5 |
| 16 | 44/NQ-HĐQT | 09/05/2023 | Quyết định V/v bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy tại Bình Thuận đối với Ông Phạm Quốc Thịnh | 6/6 |
| 17 | 45/NQ-HĐQT | 09/05/2023 | Quyết định V/v bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy đối với Ông Nguyễn Văn Tý | 6/6 |
| 18 | 49/NQ-HĐQT | 22/05/2023 | Quyết định V/v thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy đối với Ông Mai Thanh Trúc | 6/6 |
| 19 | 61/NQ-HĐQT | 15/06/2023 | Nghị quyết V/v thông qua việc vay vốn và thế chấp tại Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam | 6/6 |
| 20 | 63/NQ-HĐQT | 15/06/2023 | Nghị quyết V/v thông qua việc cầm cố/thế chấp tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam | 5/5 |
| 21 | 67/NQ-HĐQT | 20/06/2023 | Nghị quyết V/v thông qua việc chấp thuận cho phép Công ty NBB đầu tư dự án Khu đô thị Mỹ Phúc | 6/6 |
| 22 | 68/NQ-HĐQT | 22/06/2023 | Nghị quyết V/v thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh | 3/3 |
| 23 | 71/NQ-HĐQT | 23/06/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng | 6/6 |
| 24 | 75/NQ-HĐQT | 28/06/2023 | Nghị quyết V/v Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi | 5/5 |
| 25 | 79/QĐ-HĐQT | 28/06/2023 | Quyết định V/v Cử người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy tại Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi | 6/6 |

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Kiểm soát | |
|-----|---------------------|--------------------------|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Bà Dương Quỳnh Diệp | Trưởng Ban Kiểm soát | 12/05/2020 | |
| 2 | Ông Lê Trung Hiếu | Thành viên Ban Kiểm soát | 12/05/2020 | |

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Kiểm soát | |
|-----|---------------------|--------------------------|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 3 | Bà Lê Thị Kiều Diễm | Thành viên Ban Kiểm soát | 12/05/2020 | |

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|---------------------|
| 1 | Bà Dương Quỳnh Diệp | 1/1 | 100% | 3/3 | |
| 2 | Ông Lê Trung Hiếu | 1/1 | 100% | 3/3 | |
| 3 | Bà Lê Thị Kiều Diễm | 1/1 | 100% | 3/3 | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực thi các nhiệm vụ của Ban khái quát như sau:

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.
- Đề xuất, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty cũng như bảo vệ quyền lợi, lợi ích của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Trong 6 tháng năm 2023, đại diện Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị để đóng góp ý kiến về các chủ trương và hoạt động SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

| Stt | Thành viên BDH | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm thành viên BDH |
|-----|-------------------------------------|---------------------|-------------------------|--|
| 1 | Ông Nguyễn Bá Lân - Tổng Giám đốc | 15/11/1981 | Thạc sĩ, Kỹ sư xây dựng | Bổ nhiệm ngày 27/09/2021 |
| 2 | Ông Nguyễn Quý Bình - Phó TGD | 05/02/1976 | Cử nhân Luật | Bổ nhiệm ngày 06/01/2020 |
| 3 | Ông Mai Thanh Trúc - Nguyên Phó TGD | 16/02/1981 | Cử nhân Kinh tế | Miễn nhiệm ngày 22/05/2023 |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Tý - Phó TGD | 11/11/1985 | Kỹ sư Cầu đường | Bổ nhiệm ngày 09/05/2023 |

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm |
|---------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Ông Nguyễn Văn Minh | 25/02/1988 | Cử nhân kinh tế | 12/05/2020 |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Trong 6 tháng năm 2023, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty chưa tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ với Công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|--------------------------------|---------|---|---|------------------------------------|------------------------------------|
| 1 | Lưu Hải Ca | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Lê Quốc Bình | | | | | 30/07/2020 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Phó chủ tịch HĐQT thường trực |
| 3 | Nguyễn Quỳnh Hương | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên HĐQT không điều hành |
| 4 | Nguyễn Bá Lân | | Tổng Giám đốc | | | Bổ nhiệm chức vụ TGD ngày 27/9/2021 và bầu là thành viên HĐQT ngày 14/12/2021 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 5 | Nguyễn Văn Chính | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên HĐQT độc lập |
| 6 | Phạm Thanh Vũ | | | | | 14/12/2021 | | Thành viên HĐQT đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên HĐQT độc lập |
| 7 | Dương Quỳnh Diệp | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên BKS đặc cử Nhiệm kỳ IV | Trưởng Ban kiểm soát |
| 8 | Lê Trung Hiếu | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên BKS đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên Ban kiểm soát |
| 9 | Lê Thị Kiều Diễm | | | | | 12/05/2020 | | Thành viên BKS đặc cử Nhiệm kỳ IV | Thành viên Ban kiểm soát |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ với Công ty |
|-----|-------------------------------------|--|--------------------------------------|---|---|---|---|----------------------------|--------------------------------------|
| 10 | Mai Thanh Trúc | | Nguyên Phó Tổng Giám đốc | | | 28/05/2019 | 22/5/2023 | Miễn nhiệm ngày 22/05/2023 | Thành viên Ban Điều hành |
| 11 | Nguyễn Quý Bình | | Phó Tổng Giám đốc | | | 06/01/2020 | | Bổ nhiệm ngày 06/01/2020 | Thành viên Ban Điều hành |
| 12 | Nguyễn Văn Tý | | Phó Tổng Giám đốc | | | 09/05/2023 | | Bổ nhiệm ngày 09/05/2023 | Thành viên Ban Điều hành |
| 13 | Nguyễn Văn Minh | | Kế toán trưởng | | | 12/05/2020 | | Bổ nhiệm ngày 12/05/2020 | Thành viên Ban Điều hành |
| 14 | Phạm Phúc Lộc | | Thư ký Công ty | | | 08/06/2022 | | Bổ nhiệm ngày 08/06/2022 | Người phụ trách quản trị Công ty |
| 15 | Đỗ Xuân Chinh | | Người phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ | | | 08/06/2022 | | Bổ nhiệm ngày 08/06/2022 | Người phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ |
| 16 | Công ty TNHH XD-TM-DV-SX Hùng Thanh | | | 0302232310 Ngày cấp 01/03/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 3, Block B, Carina Plaza, số 1648, Phường 16, Quận 8, TPHCM | 29/06/2007 | | | Công ty con |
| 17 | Công ty TNHH MTV NBB Quảng Ngãi | | | 4300319588 Ngày cấp 30/07/2003 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi | Lô C1-3, Khu công nghiệp Tịnh Phong, Xã Tịnh Phong, Huyện Sơn Tịnh, Tỉnh Quảng Ngãi | 07/07/2023 | | | Công ty con |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Tên tổ chức/ Cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Số Giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với Công ty | Số Nghị Quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ...thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, Số lượng, Tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------------------|---|---|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | Cổ đông lớn | 0304200346 Ngày cấp 19/01/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Số 191 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM | 15/03/2023 | Nghị quyết HĐQT số: 20/NQ-HĐQT ngày 15/03/2023 | Hợp đồng hợp tác đầu tư Tổng giá trị giao dịch: 750 tỷ đồng | |
| 2 | Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm (KBTT) | Công ty con của cổ đông lớn | 0313596380 Ngày cấp 24/10/2012 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 11, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | 21/03/2023 | Nghị quyết HĐQT số: 28/NQ-HĐQT ngày 21/03/2023 | Hợp đồng hợp tác đầu tư Tổng giá trị giao dịch: 600 tỷ đồng | |
| 3 | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | Cổ đông lớn | 0302483177 Ngày cấp 24/12/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | 05/05/2023 | Nghị quyết HĐQT số: 68/NQ-HĐQT ngày 22/06/2023 | Hợp đồng chuyển nhượng Tổng giá trị giao dịch: 857,5 tỷ đồng | |
| 4 | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | Cổ đông lớn | 0304200346 Ngày cấp 19/01/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Số 191 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM | 24/06/2023 | Nghị quyết HĐQT số: 75/NQ-HĐQT ngày 28/06/2023 | Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp Tổng giá trị giao dịch: 85 tỷ đồng | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):*

| Stt | Bên liên quan | Nội dung giao dịch | Mối quan hệ |
|-----|--|-------------------------|--|
| 1 | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | Hợp đồng hợp tác đầu tư | Ông Lưu Hải Ca - Chủ tịch HĐQT Công ty NBB và là Chủ tịch HĐQT của Công ty CII E&C |

| | | | |
|---|---|--|--|
| | | | Ông Nguyễn Văn Chính – Thành viên HĐQT Công ty NBB và là Thành viên BKS của Công ty CII E&C Ông Nguyễn Văn Tý - Phó Tổng Giám đốc Công ty NBB và là Thành viên HĐQT Công ty CII E&C |
| 2 | Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm (KBTT) | Hợp đồng hợp tác đầu tư | Ông Lê Quốc Bình - Phó Chủ tịch HĐQT thường trực Công ty NBB và là Chủ tịch Hội đồng thành viên của Công ty KBTT |
| 3 | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | Hợp đồng chuyển nhượng khoản tiền được phân chia trong tương lai từ dự án Xa Lộ Hà Nội | Ông Lê Quốc Bình - Phó Chủ tịch HĐQT thường trực Công ty NBB và là TGD Công ty CII Ông Lưu Hải Ca - Chủ tịch HĐQT Công ty NBB và là Thành viên HĐQT Công ty CII |
| 4 | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp | Ông Lưu Hải Ca - Chủ tịch HĐQT Công ty NBB và là Chủ tịch HĐQT của Công ty CII E&C Ông Nguyễn Văn Chính – Thành viên HĐQT Công ty NBB và là Thành viên BKS của Công ty CII E&C Ông Nguyễn Văn Tý - Phó Tổng Giám đốc Công ty NBB và là Thành viên HĐQT Công ty CII E&C |

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không phát sinh.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không phát sinh.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Báo cáo 6 tháng năm 2023):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/ CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------|--|------------------------------|--|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Lưu Hải Ca | | Chủ tịch HĐQT | | | 64.000 | 0,06% | |
| | Nguyễn Thị | | | | | | | Vợ |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|-----------------|
| | Huyền Sương | | | | | | | |
| | Nguyễn Thị Tiến | | | | | | | Mẹ |
| | Lưu Thị Hội | | | | | | | Chị ruột |
| | Lưu Văn Cẩm | | | | | | | Anh ruột |
| | Lưu Cung Thi | | | | | | | Anh ruột |
| | Lưu Trọng Vũ | | | | | | | Anh ruột |
| | Trần Thống | | | | | | | Anh rể |
| | Đỗ Thị Nguyệt | | | | | | | Chị dâu |
| | Nguyễn Thị Xuân | | | | | | | Chị dâu |
| | Nguyễn Tấn Thành | | | | | | | Cha vợ |
| | Lưu Nguyễn Bảo Thư | | | | | | | Con |
| | Lưu Nguyễn Bảo Trân | | | | | | | Con |
| | Lưu Nguyễn Bảo Châu | | | | | | | Con |
| | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | | | 0302483177 Ngày cấp 24/12/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM | Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP HCM | 37.581.332 | 37,40% | Thành viên HĐQT |
| | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng | | | 0304200346 Ngày cấp 19/01/2006 | 191 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP HCM | 7.337.100 | 7,30% | Chủ tịch HĐQT |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------|
| | CII (CII E&C) | | | Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | | | | |
| 2 | Lê Quốc Bình | | Phó Chủ tịch HĐQT thường trực | | | | | |
| | Lê Quang Trí | | | | | | | Cha |
| | Lê Thị Liên | | | | | | | Mẹ |
| | Phạm Thị Thúy Hằng | | | | | | | Vợ |
| | Lê Phạm Quốc Cường | | | | | | | Con |
| | Lê Phạm Quốc Thành | | | | | | | Con |
| | Lê Quang Phúc | | | | | | | Anh |
| | Lê Thị Phương Thảo | | | | | | | Chị |
| | Lê Minh Trí | | | | | | | Anh |
| | Lê Quang Lộc | | | | | | | Anh |
| | Lê Minh Châu | | | | | | | Em |
| | Trần Minh Hoa | | | | | | | Mẹ vợ |
| | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | | | 0302483177 Ngày cấp 24/12/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | 37.581.332 | 37,40% | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|--|------------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|------------------------------|
| | Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII | | | 0300482241 Ngày cấp 08/03/2000 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 477-479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM | | | Thành viên HĐQT |
| | Công ty TNHH MTV Khu Bắc Thủ Thiêm (KBTT) | | | 0313596380 Ngày cấp 24/10/2012 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 11, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | | | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| | Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Lữ Gia | | | 0312919832 Ngày cấp 09/09/2014 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TPHCM | | | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| 3 | Nguyễn Bá Lân | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | | | |
| | Nguyễn Trung | | | | | | | Cha |
| | Phạm Thị Thảo Hiền | | | | | | | Vợ |
| | Nguyễn Bá Linh | | | | | | | Anh |
| | Nguyễn Bá Long | | | | | | | Anh |
| | Nguyễn Thị Phương Uyên | | | | | | | Chị |
| | Nguyễn Thị Phương Uyên | | | | | | | Chị |
| | Nguyễn Hải Bảo Quốc | | | | | | | Anh rể |
| | Võ Quốc Thuận | | | | | | | Anh rể |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|---------------------------------|---|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------|
| | Võ Thị Loan | | | | | | | Chị dâu |
| | Lê Trọng Anh Thư | | | | | | | Chị dâu |
| 4 | Nguyễn Quỳnh Hương | | Thành viên HĐQT không điều hành | | | 19.200 | 0,02% | |
| | Nguyễn Huy Tám | | | | | | | Bố |
| | Đỗ Thị Khánh Hòa | | | | | | | Mẹ |
| | Nguyễn Huy Tùng | | | | | | | Anh |
| | Tô Yến Ngọc | | | | | | | Chị dâu |
| | Nguyễn Phú Đồng | | | | | | | Con |
| | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | | | | | 37.581.332 | 37,40% | Phó Tổng Giám đốc |
| 5 | Nguyễn Văn Chính | | Thành viên HĐQT độc lập | | | | | |
| | Nguyễn Văn Vân | | | | | | | Cha |
| | Trần Thị Phút | | | | | | | Mẹ |
| | Huỳnh Thị Như Phẩm | | | | | | | Vợ |
| | Nguyễn Tiến Khang | | | | | | | Con |
| | Nguyễn Tiến Thịnh | | | | | | | Con |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|--|------------------------------|--|--|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------|
| | Nguyễn Văn Đáng | | | | | | | Em |
| | Nguyễn Thị Hiền | | | | | | | Em |
| | Võ Thị Xuân Thu | | | | | | | Em dâu |
| | Trần Hữu Công | | | | | | | Em rể |
| | Công ty Cổ phần Cầu đường Hiền An Bình | | | 0313055818 Ngày cấp 17/12/2014 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 477-479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM | | | Thành viên HĐQT |
| | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | | | 0304200346 Ngày cấp 19/01/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 191 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM | 7.337.100 | 7,30% | Thành viên Ban Kiểm soát |
| | Công ty Cổ phần Hạ tầng Nước Sài Gòn | | | 0303476454 Ngày cấp 27/08/2004 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 477-479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM | | | Thành viên Ban Kiểm soát |
| | Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu đường CII | | | 0300482241 Ngày cấp 08/03/2000 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | 477-479 An Dương Vương, Phường 11, Quận 6, TPHCM | | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| | Công ty TNHH Đầu tư Cổ Chiên | | | 0312432358 Ngày cấp 26/08/2013 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 5, 70, Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TPHCM | | | Chủ tịch Hội đồng thành viên |
| | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng Ninh Thuận | | | 0306410116 Ngày cấp 09/12/2008 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 4, 70 Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TPHCM | | | Chủ tịch HĐQT |
| 6 | Phạm Thanh Vũ | | Thành viên HĐQT độc lập | | | | | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|--|------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| | Phùng Thế Ngọc | | | | | | | Vợ |
| | Phạm Mai Anh | | | | | | | Con |
| | Phạm Quốc Anh | | | | | | | Bố |
| | Hồ Thị Dung | | | | | | | Mẹ |
| | Phạm An Diệp | | | | | | | Em gái |
| | Nguyễn Tiến Cang | | | | | | | Em rể |
| | Phạm Quỳnh Trang | | | | | | | Chị gái |
| | Ngô Cao Cường | | | | | | | Anh rể |
| | Phùng Tự Cường | | | | | | | Bố vợ |
| | Kiều Thị Hồng | | | | | | | Mẹ vợ |
| | Phùng Thế Bảo | | | | | | | Em vợ |
| | Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap | | | 0305299779 Ngày cấp 06/11/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM | Tầng 15 Tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM | | | Giám đốc chi nhánh Môi giới 02 |
| | Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương | | | 3700145694 Ngày cấp 07/02/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Dương | Số 11, Ngô Văn Trị, Phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương | | | Thành viên HĐQT |
| 7 | Dương Quỳnh Diệp | | Trưởng Ban Kiểm soát | | | | | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|---|---|----------------------------|-------------------------------|--------------------------|
| | Dương Văn Nhân | | | | | | | Cha |
| | Nguyễn Thị Lâm | | | | | | | Mẹ |
| | Nguyễn Danh Công | | | | | | | Chồng |
| | Dương Quỳnh Mai | | | | | | | Em |
| | Dương Tùng Sơn | | | | | | | Em |
| | Nguyễn Thanh Thủy | | | | | | | Mẹ chồng |
| | Nguyễn Danh Thành | | | | | | | Bố chồng |
| | Nguyễn Quỳnh Chi | | | | | | | Con |
| | Nguyễn Quỳnh Thu | | | | | | | Con |
| | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | | | 0302483177 Ngày cấp 24/12/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | 37.581.332 | 37,40% | Phó Giám đốc Quản lý vốn |
| | Công ty Cổ phần Du lịch Mekong – Mỹ Tho | | | 1200655742 Ngày cấp 16/05/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang | Số 01A, Têt Mậu Thân, Phường 4, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang | | | Thành viên HĐQT |
| 8 | Lê Trung Hiếu | | Thành viên Ban kiểm soát | | | | | |
| | Nguyễn Hoàng Bích Ngọc | | | | | | | Vợ |
| | Lê Huy Chúc | | | | | | | Bố |
| | Phạm Thị Ái | | | | | | | Mẹ |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| | Lê Thành Trung | | | | | | | Anh |
| | Nguyễn Hoài Anh Đào | | | | | | | Chị dâu |
| | Lê Nguyễn Khánh Linh | | | | | | | Con |
| | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | | | 0302483177 Ngày cấp 24/12/2001 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM | Tầng 12, 152 Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TPHCM | 37.581.332 | 37,40% | Giám đốc Quản lý vốn |
| 9 | Lê Thị Kiều Diễm | | Thành viên Ban Kiểm soát | | | | | |
| | Lê Thanh Danh | | | | | | | Cha |
| | Huỳnh Thị Cờn | | | | | | | Mẹ |
| | Lê Thị Thu Hoa | | | | | | | Chị |
| | Lê Thị Thu Nhị | | | | | | | Chị |
| | Lê Huỳnh Duy | | | | | | | Em |
| | Lê Bảo Thạch | | | | | | | Chồng |
| | Lê Quốc Bảo | | | | | | | Anh Rể |
| 10 | Nguyễn Văn Tý | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | |
| | Diêu Văn Anh | | | | | | | Vợ |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--|--|------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| | Nguyễn Minh Hằng | | | | | | | Con |
| | Nguyễn Văn Em | | | | | | | Bố |
| | Dương Thị Sáu | | | | | | | Mẹ |
| | Nguyễn Văn Thành | | | | | | | Anh |
| | Nguyễn Thị Hạnh | | | | | | | Chị |
| | Nguyễn Văn Phúc | | | | | | | Em |
| | Trịnh Thị Cần | | | | | | | Mẹ vợ |
| | Diêu Thị Thu Vân | | | | | | | Em vợ |
| | Diêu Thị Thu Hà | | | | | | | Em vợ |
| | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | | | 0304200346 Ngày cấp 19/01/2006 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM | 191 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP HCM | 7.337.100 | 7,30% | Thành viên HĐQT |
| 11 | Mai Thanh Trúc | | Nguyên Phó Tổng Giám đốc | | | | | Đã miễn nhiệm từ ngày 22/05/2023 |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--|------------------------------|---|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | Mai Kim Tiến | | | | | | | Cha |
| | Lê Thị Linh | | | | | | | Mẹ |
| | Mai Thanh Trường | | | | | | | Em |
| | Mai Thành Chương | | | | | | | Em |
| | Mai Trúc Lâm | | | | | | | Con |
| 12 | Nguyễn Quý Bình | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | |
| | Nguyễn Văn Ánh | | | | | | | Cha |
| | Nguyễn Thị Phương | | | | | | | Mẹ |
| | Nguyễn Việt Chu | | | | | | | Anh |
| | Nguyễn Thị Nhung | | | | | | | Chị dâu |
| | Nguyễn Mạc Thủy | | | | | | | Chị |
| | Thái Văn Lâu | | | | | | | Anh rể |
| | Nguyễn Mạc Vân | | | | | | | Chị |
| | Lê Bình | | | | | | | Anh rể |
| | Nguyễn Quốc Định | | | | | | | Em |
| | Phạm Thị Diệp Anh | | | | | | | Em dâu |
| | Nguyễn Thị Thanh Thủy | | | | | | | Vợ |
| | Nguyễn Hạ Uyên | | | | | | | Con |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------|--|------------------------------|---|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | Nguyễn Nam Quảng | | | | | | | Con |
| 13 | Nguyễn Văn Minh | | Kế toán trưởng | | | | | |
| | Nguyễn Khắc Hải | | | | | | | Cha |
| | Mai Thị Xinh | | | | | | | Mẹ |
| | Lê Thị Kim Tiền | | | | | | | Vợ |
| | Nguyễn Thị Mai Thảo | | | | | | | Em |
| | Nguyễn Văn Linh | | | | | | | Em |
| | Nguyễn Lê Bảo Trâm | | | | | | | Con |
| | Nguyễn Lê Bảo Vy | | | | | | | Con |
| 14 | Phạm Phúc Lộc | | Thư ký Công ty | | | | | |
| | Phạm Tân An | | | | | | | Cha |
| | Nguyễn Thị Thanh Thủy | | | | | | | Mẹ |
| | Trương Quang Toàn | | | | | | | Cha vợ |
| | Nguyễn Thị Sinh | | | | | | | Mẹ vợ |
| | Trương Thị Thu Huyền | | | | | 4.000 | 0,004% | Vợ |
| | Phạm Phúc Toàn | | | | | | | Em trai |
| | Trương Thị Hải Hậu | | | | | | | Em vợ |
| | Trương Thị Duyên | | | | | 1.000 | 0,001% | Em vợ |

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/CCCD/CNĐKKD/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------|--|--------------------------------------|---|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| | Trương Đại Lộc | | | | | | | Em vợ |
| | Phạm Minh Anh | | | | | | | Con |
| 15 | Đỗ Xuân Chinh | | Người phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ | | | | | |
| | Ngô Thị Đạo | | | | | | | Vợ |
| | Đỗ Quốc Ái | | | | | | | Anh ruột |
| | Đỗ Thị Đức | | | | | | | Chị ruột |
| | Vũ Thị Nhạn | | | | | | | Chị dâu |
| | Nguyễn Thị Hợp | | | | | | | Chị dâu |
| | Đỗ Văn Chinh | | | | | | | Em ruột |
| | Đỗ Xuân Chinh | | | | | | | Em ruột |
| | Vũ Thị Thanh My | | | | | | | Em dâu |
| | La Thị Phương | | | | | | | Em dâu |
| | Đỗ Xuân Trường | | | | | | | Con |
| | Đỗ Thị Mỹ Linh | | | | | | | Con |
| | Nghiêm Thị Anh | | | | | | | Con dâu |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ (%) | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|----------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|--|
| 1 | Công ty CPĐT Hạ tầng Kỹ | Cổ đông lớn (có đại diện giữ chức vụ trong | 65.421.332 | 65,11% | 37.581.332 | 37,40% | Cân đối tài chính |

| | thuật Thành phố Hồ Chí Minh (CII) | Hội đồng quản trị) | | | | | |
|---|--|---|---|---|-----------|-------|----------|
| 2 | Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng CII (CII E&C) | Cổ đông lớn (có đại diện giữ chức vụ trong Hội đồng quản trị) | - | - | 7.337.100 | 7,30% | Không có |
| 3 | Công ty TNHH TM-DV Đại Dũng | Cổ đông lớn | - | - | 5.795.100 | 5,77% | Không có |

(Ghi chú: Theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 30/03/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.)

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: (Không có)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

